

# THỦY NGUYÊN - vùng kinh tế động lực

**BÙI CÔNG SUẤT**

**Phó Bí thư Huyện ủy Thủy Nguyên**

**T**hủy Nguyên là một huyện lớn nằm bên dòng sông Bạch Đằng. Phía Bắc, Đông Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Tây Nam giáp huyện An Hải và nội thành Hải Phòng; phía Đông Nam là cửa biển Nam Triệu. Địa hình Thủy Nguyên khá đa dạng, dốc từ phía Tây Bắc xuống Đông Nam, vừa có núi đất, núi đá vôi, vừa có đồng bằng và hệ thống sông hồ dày đặc. Diện tích tự nhiên 242 km<sup>2</sup>, dân số 29 vạn người, gồm 34 xã, 2 thị trấn. Nhịp độ tăng trưởng bình quân trong 10 năm qua từ 11% năm đến 17,4% năm. Các thành phần kinh tế phát triển mạnh. Mô hình cơ cấu kinh tế công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp giao thông vận tải ngày càng phát triển và khẳng định thế mạnh của Thủy Nguyên, đặc biệt ở các lĩnh vực sau:

**Nông nghiệp, thú sản:** Chuyển dịch cơ cấu đúng hướng, phát triển mạnh theo hướng SX hàng hoá, giá trị ngành SX nông nghiệp tăng bình quân 5,5% năm. Mặc dù diện tích cây lúa giảm song năng suất liên tục tăng. Diện tích rau màu được chuyên dịch sang trồng cây có giá trị cao, các mô hình SX rau an toàn, thực phẩm sạch được áp dụng và thu được nhiều kết quả. Mô hình trồng cây ăn quả trên đồi núi phát triển mạnh, diện tích trồng rừng lên tới 1.000 ha. Chăn nuôi phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Đàn lợn tăng 1,6 lần, đàn bò dê tăng 2,03 lần, đàn gia cầm tăng 1,26 lần so với năm 1996. Kinh tế thú sản phát triển ở cả 4 lĩnh vực: khai thác, nuôi trồng, chế biến và dịch vụ, trong đó nuôi trồng và khai thác phát triển mạnh. Khai thác tăng nhanh cả phương tiện và sản lượng. Số tàu thuyền từ 450 chiếc năm 1996, tăng lên 1.450 chiếc năm 2004. Sản lượng khai thác thú sản từ 2.010 tấn năm 1996 tăng lên 6.000 tấn năm

2004. Mô hình liên hiệp đánh cá xa bờ Nam Triệu của xã Lập Lễ là điển hình cả nước. Kinh tế trang trại phát triển mạnh, nhất là trang trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

**Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:** Giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp bình quân chiếm tỷ trọng 19,6% năm 1996 tăng lên 38% năm 2004. Các ngành khai thác vật liệu xây dựng, đúc kim loại và mộc dân dụng, đóng mới sửa chữa phương tiện vận tải, chế biến lương thực, thực phẩm, các làng nghề truyền thống phát triển mạnh, đã giải quyết việc làm cho 8.500 - 9.000 lao động mỗi năm. Huyện đã khôi phục và phát triển nhiều làng nghề truyền thống, đạt hiệu quả kinh tế cao, trở thành điểm sáng, góp phần thay đổi cơ cấu kinh tế của huyện như nghề đúc đồng Mỹ Đồng, vận tải An Lữ, đánh cá Lập Lễ...

**Dịch vụ:** Tốc độ phát triển bình quân năm 1996 là 11,4% tăng lên 20,2% năm 2004, cao hơn tốc độ phát triển kinh tế chung toàn huyện. Là đầu mối giao thông quan trọng, có địa lý thuận lợi, nền kinh tế đa dạng, Thủy Nguyên có điều kiện để phát triển dịch vụ, nhất là dịch vụ thương mại vận tải, dịch vụ hậu cần nghề cá... Bên cạnh các DNNN, DN ngoài quốc doanh, còn có lực lượng đông đảo là các hộ kinh doanh, dịch vụ cá thể, hộ gia đình hỗ trợ cùng nhau phát triển. Nhiều thương nhân đầu tư vốn lớn, liên doanh, liên kết, tổ chức bao tiêu sản phẩm, phục vụ XK tiểu ngạch sang Trung Quốc và phục vụ các khu công nghiệp trong nước. Các chợ và số hộ kinh doanh phương tiện vận tải phát triển nhanh. Đến nay đã có 33 chợ, với hơn 5.400 hộ kinh doanh hỗ trợ nhau phát triển. Nhiều thương nhân đầu tư vốn lớn, liên doanh, liên kết, tổ chức bao tiêu sản phẩm, phục vụ XK tiểu ngạch sang Trung Quốc và phục vụ các khu công nghiệp trong nước. Các chợ và số hộ kinh doanh, phương tiện vận tải phát triển nhanh. Đến nay đã có 33

chợ, với hơn 5.400 hộ kinh doanh, dịch vụ, có 1.616 phương tiện vận tải đường bộ, sông, biển với trọng tải trên 250.000/tấn phương tiện.

Thực hiện Nghị quyết số 32/NQTU của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển TP. Hải Phòng trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước, thời gian tới TP. Hải Phòng sẽ được mở rộng, đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá, huyện Thủy Nguyên là một trong những địa phương chịu ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ nhất. Với việc Cầu Bình hoàn thành, cùng với Cầu Kiều và khu đô thị Bắc sông Cấm được xây dựng chính là thời cơ để Thủy Nguyên phát triển toàn diện, trở thành trung tâm kinh tế, công nghiệp lớn của Thành phố và vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ. Tuy nhiên bên cạnh những thuận lợi và thời cơ lớn, Thủy Nguyên đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới, đòi hỏi Đảng bộ, quân và dân toàn huyện phải nỗ lực, phấn đấu cao. Cụ thể phải đạt những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu từ nay đến năm 2010 - 2020 như sau:

**Phát huy mạnh mẽ tiềm năng, lợi thế để huyện phát triển nhanh, bền vững thực sự là một vùng kinh tế động lực của thành phố.** Vừa tạo điều kiện để thành phố mở rộng khu công nghiệp phía Bắc, triển khai khu đô thị mới Bắc sông Cấm, đồng thời huyện tiên hành các khu, cụm công nghiệp vừa và nhỏ, cụm công nghiệp làng nghề, một số thị trấn thị tứ. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng HĐH-CN. Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là các xã miền núi để từng bước nâng độ đồng đều. Một số chỉ tiêu chủ yếu huyện Thủy Nguyên cần đạt: Tốc độ tăng trưởng bình quân đến 2010 đạt 16,6% năm. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010 - 2020 là 12,4% năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm tăng bình quân 8% năm, thu ngân sách huyện tăng bình

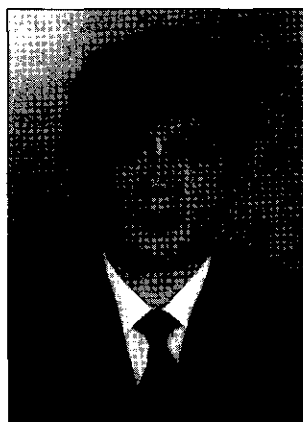
quân 10% năm. Xác định khâu đột phá: Tập trung phát triển công nghiệp sản xuất chế biến vật liệu xây dựng, các hoạt động dịch vụ và du lịch, nghề truyền thống, phát triển và nuôi trồng, chế biến thủy sản. Chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế.

**Công nghiệp:** Tập trung khai thác tiết kiệm, có hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, đất. Phát huy tiềm năng, thế mạnh để phát triển nhanh công nghiệp - xây dựng tạo ra sự chuyển dịch kinh tế theo hướng tỷ trọng công nghiệp đến năm 2010 đạt 45,1%, giai đoạn 2010 - 2020 là 40,9%; tốc độ tăng trưởng bình quân đến 2010 là 22,4%, giai đoạn 2010 - 2020 là 11,2%. Tập trung đầu tư mở rộng SXCN, xây dựng với sự tham gia của các thành phần kinh tế xây dựng các khu CN Bắc Cầu Kiều, Kênh Giang - Đông Sơn; Nam Cầu Đá Bạc, Minh Đức - Tam Hưng, phát triển các làng nghề Mỹ Đồng, Chinh Mỹ, An Lự, Lập Lễ..., đầu tư vốn, kỹ thuật để sản phẩm các làng nghề có thương hiệu và có chỗ đứng trên thị trường. Đẩy mạnh việc chế biến nông sản thực phẩm, nhất là thủy hải sản và lương thực.

**Nông nghiệp, thủy sản:** Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản theo hướng tăng nhanh tỷ trọng thực phẩm chăn nuôi thủy sản, giảm tỷ trọng trồng trọt cây lương thực, chuyển mạnh sang SX hàng hoá đảm bảo tốc độ tăng trưởng bình quân đến năm 2010 là 6,2% năm. Tăng cường đầu tư khai thác kinh tế biển hiệu quả. Phát triển thực phẩm trong nông nghiệp theo hướng công nghệ sạch, bền vững, phấn đấu đạt tiêu chuẩn môi trường vào năm 2010.

**Dịch vụ du lịch:** Tập trung khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế của huyện để phát triển ngành du lịch, dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân đến năm 2010 là 20,4%/năm, giai đoạn 2010 - 2020 là 17,5%/năm. Tỷ trọng đến năm 2020 là 31,1%, đến giai đoạn 2010 - 2020 là 48,9%. Thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành du lịch - dịch

(Xem tiếp trang 24)



# KINH TẾ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HẢI PHÒNG 2005 - 2020

**ĐỖ CƯỜNG THANH**

**GD Số Thương mại Hải Phòng**

**N**ghị quyết 32 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành một trung tâm thương mại lớn của cả nước và vùng kinh tế đồng bằng Bắc bộ, là một nội dung liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, được coi là một động lực phát triển của thành phố. Trong đó kinh tế dịch vụ chiếm một vị thế quan trọng.

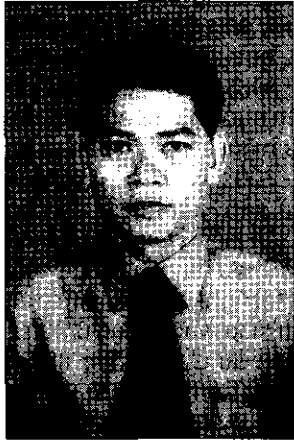
Những năm qua hoạt động kinh tế dịch vụ thương mại của TP. Hải Phòng phát triển khá toàn diện, cả ngoại thương và nội thương với tốc độ tăng trưởng đúng đầu các tính.

thành phố phía Bắc. Thị trường và hoạt động thương mại phát triển sôi động, khối lượng hàng hoá lưu thông lớn, các mặt hàng ngày càng đa dạng phong phú, chất lượng ngày càng cao đáp ứng được nhu cầu sản xuất, góp phần quan trọng vào sự phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện đời sống dân cư.

Mục tiêu của Hải Phòng là xây dựng thành phố từng bước trở thành trung tâm thương mại lớn của cả nước; có quy hoạch phát triển kinh tế dịch vụ thương mại từ nay đến năm 2020 một cách đồng bộ bền vững, gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, được xây dựng trên cơ sở các quy hoạch chuyên ngành như, quy hoạch hệ thống chợ, trung tâm thương mại, quy hoạch phát triển một số mặt hàng XK chú lực... Quy hoạch phát triển kinh tế dịch vụ thương mại phải gắn kết chặt chẽ giữa các ngành công nghiệp, du lịch và hệ thống các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, gắn với phát triển cơ sở hạ tầng của 5 quận, phát triển các khu đô thị mới theo định hướng hiện đại hoá và đáp ứng yêu cầu hội nhập. Để trở thành trung tâm thương mại lớn của cả nước, trong đó kinh tế dịch vụ thương mại giữ vai trò then chốt, Hải Phòng phải đạt các chỉ tiêu như: tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán buôn đạt 40 nghìn tỷ đồng, tổng mức bán lẻ đạt 15 - 20 nghìn tỷ đồng vào năm 2005 - 2010. Năm 2005 thành phố phải đạt 800 triệu USD KNXK và có bước đột phá mạnh vào năm 2010 với KN khoảng 2 - 3 tỷ USD. Thu nhập GDP bình quân đầu người năm 2005 đạt 1 nghìn USD/ năm, năm 2010 đạt 2 nghìn USD. Có khoảng 50 - 60 thị trường XK, 3 - 4 nhóm hàng và sản phẩm đạt KNXK từ 100 triệu USD trở lên, XK dịch vụ đạt 50 - 100 triệu USD, đến năm 2020 có ít nhất 10 - 20 trung tâm thương mại, trong đó có 1 - 3 trung tâm thương mại quốc tế.

Để đạt được những chỉ tiêu trên, thành phố có định hướng cơ bản cho tới năm 2020 là:

Tiến hành nâng cấp và hiện



của Phúc Tăng không hề thua kém hàng ngoại, do đó nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường và được người tiêu dùng rất ưa chuộng. Năm 2003 doanh số bán ra của Cty đạt trên 30 tỷ đồng, năm 2004 đã tăng lên 35 tỷ đồng, nộp ngân sách 750 triệu đồng. Hiện nay Cty đang tạo việc làm thường xuyên cho 170 kỹ thuật viên và công nhân với mức lương trung bình 1,4 triệu đ/người/tháng.

Đạt được những thành quả như trên là nhờ Cty đã chú ý đầu tư đổi mới công nghệ, nghiên cứu và đầu tư quan hệ thương mại với nhiều quốc gia danh tiếng trên thế giới về ngành nội thất.

nước ngoài một hợp đồng chuyên giao công nghệ dây chuyền đồ gỗ cao cấp trị giá gần 2 triệu USD. Năm 2004, lãnh đạo Cty lại vinh dự được cùng đoàn DN tháp tùng Chủ tịch nước Trần Đức Lương đi thăm và làm việc tại các nước châu Âu. Chuyến đi này đã giúp Cty mở ra một thị trường XK đầy hứa hẹn. Những khách hàng khó tính ở Anh, Bỉ... đã thoả thuận nhập hàng của Cty. Trong tương lai không xa, sản phẩm nội thất Phúc Tăng sẽ thâm nhập thị trường châu Âu một cách vững chắc và ngày càng ổn định.

Song song với việc sản xuất, kinh doanh, lãnh đạo Cty rất coi trọng công tác xã hội, xem đây cũng là nhiệm vụ quan trọng của DN. Cty TNHH Phúc Tăng là một trong số ít DN ngoài quốc doanh ở Hải Phòng xây dựng được một chi bộ Đảng, thực sự trở thành "hạt nhân" trong lao động sản xuất, kinh doanh, đồng thời các đảng viên cũng là nòng cốt của các phong trào xã hội. Trong ba năm 2002 - 2004 Cty đã tham gia tích cực ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội với tổng số tiền gần 200 triệu đồng. Năm 2003, Cty đã hỗ trợ xây nhà tình thương cho 2 gia đình chính sách ở quận Kiến An, với trị giá 30 triệu đồng. Những nỗ lực của tập thể lãnh đạo, CBCNV của Cty đã được ghi nhận một cách xứng đáng. Đó là giải thưởng "Sao Vàng Đất Việt" dành cho sản phẩm của Cty, bằng khen của TP. Hải Phòng về công tác xã hội và đóng góp cho ngân sách. Khởi nghiệp từ một xưởng mộc tư nhân với vài ba lao động, qua gần 10 năm xây dựng và trưởng thành, đến nay Cty TNHH Phúc Tăng đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường, uy tín của DN ngày một lan xa ■

## CÔNG TY TNHH PHÚC TĂNG

# Xây dựng thương hiệu

### - chìa khóa của thành công

**PHẠM KHẮC PHÚC**  
Giám đốc Cty

**2004** là năm thành công của Cty Phúc Tăng trên nhiều phương diện. Trong đó giải thưởng Sao Vàng Đất Việt và Cúp Vàng "Vi sự phát triển cộng đồng" là những minh chứng cụ thể nhất cho sự lớn mạnh của nội thất mang thương hiệu Phúc Tăng. Với những chiến lược cụ thể được đề ra, trọng tâm là nắm bắt thị hiếu thẩm mỹ của người tiêu dùng, sản phẩm của Cty còn phải được nâng cao khả năng thích nghi điều kiện thời tiết, khí hậu của nước ta. Khía cạnh nữa cũng quan trọng không kém là chiến lược xây dựng thương hiệu. Năm 2001, thương hiệu Phúc Tăng chính thức ra đời và được đăng ký bảo hộ độc quyền tại Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Công nghiệp. Sản phẩm của Phúc Tăng gồm 2 nhóm chính là nội thất gia đình và công sở. Hàng trăm kiểu dáng mẫu mã được đội ngũ kỹ thuật viên của Cty tự thiết kế. Về nguyên liệu, sản phẩm của Cty được làm từ gỗ công nghiệp MDF và gỗ tự nhiên đi kèm các hoạ tiết kim loại để giá lắp tạo dáng. Sản phẩm được xử lý trên dây chuyền công nghệ hiện đại, khâu cắt gọt nguyên liệu được máy móc xử lý theo bản vẽ thiết kế, sau đó sơn phủ theo yêu cầu mỹ thuật của khách hàng. Có thể nói về chất lượng, sản phẩm

Áp dụng phương thức quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, sản phẩm nội thất Phúc Tăng đảm bảo bền đẹp, phù hợp thị hiếu đại đa số người tiêu dùng. Vì vậy, trên thị trường trong nước và quốc tế, sản phẩm và uy tín của Cty ngày càng được củng cố và chiếm vị thế nhất định. Năm 2003, trong dịp lãnh đạo Cty được tham gia cùng đoàn DN Việt Nam tháp tùng Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An đi thăm và làm việc với hai nước Xin-ga-po và Philip-pin, Cty đã ký trực tiếp với đối tác

## THÚY NGUYỄN...

(Tiếp theo trang 21)

vụ, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và các chợ, trung tâm thương mại, các khu dân cư tập trung, khu công nghiệp, các thị trấn: Minh Đức, Núi Đèo, các xã: Ngũ Lão, Quảng Thanh, Lưu Kiếm... Chú trọng xúc tiến thương mại, bảo hộ quyền sở hữu, nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ, phát triển các dịch vụ bưu chính viễn thông, ngân hàng, tín dụng, điện, nước, đáp ứng ngày càng cao của nhân dân và khách du lịch quốc tế.

Với quyết tâm cao của Huyện uỷ, UBND, nhân dân huyện Thủy Nguyên, trong một tương lai gần Thủy Nguyên sẽ trở thành một vùng kinh tế động lực, đi đầu trong sự nghiệp CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn của TP. Hải Phòng, có công nghiệp dịch vụ, thủy sản và hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội phát triển: là một trong những trung tâm văn hoá du lịch sinh thái quan trọng của thành phố và có một hệ thống chính trị, quốc phòng - an ninh vững mạnh, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao ■